

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2025/HNGĐ-ST**
Ngày: 31-7-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Công Dung
2. Bà Võ Thị Trà Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Phúc, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Võ Như Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 85/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14-7-2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 2005.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Thạnh Bình (xã Tiên An cũ), thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Văn V, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Thạnh Bình (xã Tiên An cũ), thành phố Đà Nẵng. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Nghĩa An, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Huỳnh Văn V tự nguyện tìm hiểu, sau đó đăng ký kết hôn vào năm 2023 tại UBND xã Tiên An, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh V ăn chơi, cờ bạc, không có trách nhiệm với gia đình, con cái mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng vẫn không thay đổi, hiện nay anh V đang chấp hành

án. Nay, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn đối với anh Huỳnh Văn V.

Về con chung: Chị và anh V có với nhau 01 con chung tên Huỳnh Bảo A, sinh ngày 30 tháng 3 năm 2023, hiện nay con chung đang sinh sống cùng chị, ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung cho đến khi cháu đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Quá trình giải quyết vụ án, anh Huỳnh Văn V trình bày:*** Anh thừa nhận lời trình bày của chị L về thời gian và điều kiện kết hôn; quá trình chung sống cũng xảy ra mâu thuẫn nhưng không đáng kể, hiện nay anh đang chấp hành án nên không có điều kiện để chăm sóc vợ, con nhưng tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh không đồng ý ly hôn; nếu chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn thì anh thống nhất giao con chung Huỳnh Bảo An cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; đồng thời anh có đơn xin xét xử vắng mặt.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Huỳnh Văn V không yêu cầu giải quyết.

Các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Bản chính giấy chứng nhận kết hôn; bản sao giấy khai sinh, bản sao căn cước công dân; bản tự khai của các đương sự; các tài liệu liên quan đến quá trình tố tụng của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và hướng giải quyết vụ án: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký cũng như Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đúng pháp luật.

Về hướng giải quyết vụ án: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án cũng như diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Nguyễn Thị Thùy L được ly hôn với anh Huỳnh Văn V; giao con chung Huỳnh Bảo A cho chị Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Huỳnh Văn V đăng ký kết hôn năm 2023 tại UBND xã Tiên An, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Chị Nguyễn Thị Thùy L khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng) thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật theo Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 51, 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bị đơn anh Huỳnh Văn V có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Huỳnh Văn V xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn đúng thủ tục tại cơ quan có thẩm quyền, đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của chị L và anh V là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị L cho rằng trong cuộc sống vợ chồng luôn xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh V ham chơi cờ bạc, không có trách nhiệm gì với gia đình mặc dù đã được 2 bên gia đình khuyên giải nhưng anh V vẫn không chịu sửa đổi, hiện nay anh V đang chấp hành án do đó chị giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh V. Mặc dù, anh V cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn nhưng Hội đồng xét xử thấy hôn nhân giữa chị L và anh V không có điều kiện để tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Nguyễn Thị Thùy L được ly hôn với anh Huỳnh Văn V là phù hợp với thực tế và đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về con chung: Đối chiếu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định giữa chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Huỳnh Văn V có 01 con chung tên Huỳnh Bảo A, (sinh ngày 30 tháng 3 năm 2023). Quá trình giải quyết vụ án các đương sự đều thống nhất giao con Huỳnh Bảo An cho chị Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của anh chị.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung: Các đương sự đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Thùy L phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 21, Điều 28, Điều 35, Điều 39; Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Các Điều 51, Điều 53, Điều 56 và Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thùy L được ly hôn với anh Huỳnh Văn V.

- *Về con chung:* Giao con chung Huỳnh Bảo A, (sinh ngày 30 tháng 3 năm 2023) cho chị Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Huỳnh Văn V không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Huỳnh Văn V có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Thùy L chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Thùy L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006042 ngày 04/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 7- Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP Đà Nẵng; ;
- UBND xã Thanh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Thanh Hải